TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG V NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày: 08-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Ánh** và ông **Phạm Công Gia**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Thị Chuyên** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trương H1 Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2025/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/HSST-QĐ ngày 08/7/2025; thông báo thay đổi lịch xét xử số 01/TB-TA ngày 22 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh H1 – sinh năm 2005, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp 7, xã Tà Lài (xã Núi Tượng, xã Phú Lập, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: V Nam; con ông Trần H1 V - 1978 và bà Lê Thị Thanh T – sinh năm 1983; vợ, con: không; tiền án: tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2024 đến ngày 09/8/2024 và được áp dụng biên pháp bảo lĩnh, bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/6/2025 đến nay, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

2. Trần Thanh H2– sinh năm 2001, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp 7, xã Tài Lài (xã Núi Tượng, xã Phú Lập, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: V Nam; con ông Trần H1 V – sinh năm 1978 và bà Lê Thị Thanh T – sinh năm 1983; vợ, con: không; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2024 đến ngày 09/8/2024 và được áp dụng biên pháp bảo lĩnh, bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/6/2025 đến nay, hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

3. Hà Trọng Ng – sinh năm 1999, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp 7, xã Tà Lài (xã Núi Tượng, xã Phú Lập, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: công giáo; Quốc tịch: V Nam; con ông Hà Kỳ Phương – sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Len – sinh năm 1977; vợ là chị Nguyễn Mộng Kiều – 2001; có 02 con, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2024 đến ngày 09/8/2024 và được áp dụng biên pháp bảo lĩnh, bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/6/2025 đến nay, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

4. Lê Thị Thanh T (tên gọi khác: Lan) - sinh năm 1983, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp 7, xã Tà Lài (xã Núi Tượng, xã Phú Lập, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: V Nam; con ông Lê Văn Nghề – 1957, và bà Nguyễn Thị Thanh Vân - 1957; chồng là ông Trần H1 V - 1978, có 04 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị áo dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/6/2025 cho đến nay, bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người có quyền lợi Ng vụ L quan*:

Ông **Phạm Hữu Nh** - sinh năm 1997; nơi cư trú: tổ 12, phường Diên Hồng (phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku cũ), tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

Ông **Trần Hoàng V** - sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp 7, xã Tà Lài (xã Phú Lập, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

Người làm chứng:

- Bà **Thượng Thị L**, ông **Lê Thanh Sang**, bà **Nguyễn Thị H1 Giang** (vắng mặt);

- Chị **Trần Thị Kim Ng** – sinh ngày 13 tháng 6 năm 2013. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của chị Ngọc: ông **Trần Hoàng V** - sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp 7, xã Tà Lài (xã Núi Tượng, xã Phú Lập, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh H2 và Phạm Thị Hồng Ng ngụ ở tổ 12, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai có mối quan hệ tình cảm nam nữ và cùng làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh. Vào ngày 30/4/2024, H2 đưa Ng về nhà mình tại tổ 5, ấp 2, xã Núi Tượng, huyện Tân Phú sinh sống cùng gia đình. Việc Ng về sinh sống tại nhà H2 thì gia đình của Ng không đồng ý, sáng ngày 15/5/2024, gia đình Ng gồm có Phạm Hữu Nh (anh trai Ng), Hồ Thị Nguyệt (mẹ Ngọc), Tống Thị Thanh Tâm (vợ Nhật) thuê xe ô tô biển số 81H-029.19 của anh Lê Thanh Sang đi đến nhà H2 đón Ng về. Khi đến nhà H2 tại ấp 2, xã Núi Tượng thì gặp ông Trần H1 V (cha H2), em Trần Thị Kim Ng (em gái H2). Khi Nhật

vào nhà ông V để đưa Phạm Thị Hồng Ng về thì giữa Nhật và ông V xảy ra cự cãi, xô xát qua lại. Nhật dùng cây đánh ông Việt, ông V cũng dùng cây đánh Nhật, ông V đánh trúng vào cổ, vai của Nhật, Nhật thì đánh trúng vào bàn tay ông Việt. Thấy đánh nhau thì Lê Thanh Sang là tài xế có vào can ngăn rồi dùng đầu gối đánh ông Việt. Sau đó, bà Nguyệt, chị Tâm và Ng can ngăn và nhóm gia đình Nhật lên xe ô tô để đi về. Ông V gọi điện thoại cho con trai là Trần Thanh H1 nói về việc bị nhóm người bên nhà Ng đánh. Lúc này, Trần Thanh H1 đang đi cắt cây cùng với Trần Thanh H2, Lê Thị Thanh T (mẹ H2) và Hà Trọng Ng (là người làm công). Sau khi nghe ông V nói vậy thì H2 cùng Hoàng mang theo 01 cây rựa dài cả cán 61,6cm (lưỡi dài 25cm, rộng 5,5 cm) chạy xe mô tô nhãn hiệu Excenter biển số 60B3-990.44 đi tìm nhóm của Nhật để đánh nhau. Lê Thị Thanh T nghe nói về sự việc ông V là chồng bị đánh nên đi bộ ra theo H2, Hoàng. Khi đi, T có mang theo 01 cây gỗ dài 1,3m, đường kính 03cm rồi được Hà Trọng Ng dùng xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 60B3-863.13 chở đi cùng. H2, H1, Ng, T đuổi theo nhóm của Nhật đến quán nước của bà Thượng Thị L ngụ tại ấp 3, xã Phú Lộc thì thấy nhóm Nh, Ng đang ngồi. Lúc này, H2 cầm cây rựa xông vào quán chém Phạm Hữu Nhật, Nhật dùng bàn nhựa đỡ được, H2 tiếp tục cầm dao chém vào bàn nhựa, trong quá trình giằng co thì con dao của H2 văng vào hộp nhựa bóng đèn xi nhan bên phải xe ô tô biển số 81H-029.19 của anh Lê Thanh Sang. H1 xông vào dùng mũ bảo hiểm đánh Sang. Thấy vậy, T cầm ghế nhựa định đánh Nhật nhưng thấy Ng lấy cây gậy mà mình mang theo xông vào đánh Nhật nên T bỏ ghế ra và dùng tay giữ Nhật. Nhật phản kháng và giật được cây gậy của Nghĩa. Lúc này Ng giữ được người Nhật thì H1 dùng tay đánh nhiều cái vào sau đầu và gáy và vào bụng Nhật. Lê Thanh Sang là tài xế của Nhật vào phía sau nhà thì thấy 02 dao dài 20 cm nên cầm ra khu vực đánh nhau thì bị H2 cầm rựa đuổi đánh nên bỏ chạy. Nhật xô và đấm vào má bên trái T thì T dùng tay tát Nhật. Sau đó vụ việc được mọi người can ngăn và trình báo đến cơ quan Công an để làm việc.

Hậu quả: Trần Thanh H2, Hà Trọng Ng, Trần Thanh H1, Lê Thị Thanh T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đuổi đánh người khác tại địa điểm công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Tại Cáo trạng số 102/CT-VKSTP-ĐN ngày 05/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nay là Viện kiểm sát Khu vực 8 – Đồng Nai đã truy tố các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh H1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh H2 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

- Xử phạt bị cáo Hà Trọng Ng từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa cán gỗ, phần cán dài 36,5cm, phần lưỡi bản rộng 5,5cm dài 25cm; 01 khúc cây gỗ tròn dài 1,33m, đường kính 03cm; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 bàn nhựa; 02 ghế nhựa.

Đối với 01 xe ô tô biển số 81H-029.19 của anh Lê Thanh Sang; 01 xe mô tô biển số 60B3-990.44 và 01 xe mô tô biển số 60B3-863.13 là tài sản hợp pháp của ông Trần H1 V nên cơ quan điều tra đã trao trả. (BL 122, 123, 150, 156)

Đối với 01 đĩa DVD có chứa 04 đoạn video ghi lại sự việc, được lưu vào hồ sơ vụ án.

Về các vấn đề khác: Đối với Phạm Hữu Nh, Lê Thanh S có hành vi đánh ông Trần Hoàng V tại nhà ông Trần Hoàng V thuộc ấp 2, xã Núi Tượng. Ông V chỉ bị thương tích nhẹ và có đơn từ chối giám định và đơn không yêu cầu khởi tố nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà chuyển đến Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt hành chính. (BL 117, 141, 157)

- Đối với việc các bị can Trần Thanh H2, Hà Trọng Nghĩa, Trần Thanh Hoàng, Lê Thị Thanh T có hành vi đánh Phạm Hữu Nh tại ấp 3, xã Phú Lộc. Anh Nh chỉ bị thương tích nhẹ và có đơn từ chối giám định và đơn không yêu cầu khởi tố nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà chuyển đến Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt hành chính. (BL 130, 131).

- Đối với việc hư hỏng của hộp nhựa bóng đèn xi nhan bên phải xe ô tô biển số 81H-029.19, quá trình điều tra làm rõ trong quá trình giằng co thì con dao của H2 văng vào hộp nhựa bóng đèn xi nhan bên phải xe ô tô biển số 81H-029.19 của anh Lê Thanh S. Quá trình điều tra làm rõ việc H2 dùng dao đuổi chém Nhật nhưng do Nh đỡ nên con dao văng vào xe chứ không phải do H2 cố ý chém vào xe. Như vậy hành vi nêu trên không có dấu hiệu cố ý làm hư hỏng tài sản là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cở sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 15/5/2024, tại ấp 3, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Trần Thanh H1, Hà Trọng Ng, Trần Thanh H2, Lê Thị Thanh T có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm đuổi chém người khác tại quán nước và khu vực đường ĐT 774B là địa điểm công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Như vậy, Cáo trạng số 102/CT-VKSTP-ĐN ngày 05/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nay là Viện kiểm sát Khu vực 8 – Đồng Nai đã truy tố các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất tình trạng ổn định, có tổ chức, có kỷ luật ở nơi công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng. Trong vụ án này các bị cáo là công dân và phải nhận thức để hiểu được hậu quả của hành vi sai trái và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với hành vi phạm tội, nhưng các bị cáo do có trình độ nhận thức thấp và bức xúc việc cha mình bị đánh và bị thương tích, nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết đưa ra xét xử nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, các bị cáo H1 và T không có trình độ học vấn nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo T là phụ nữ và đang bị bệnh, bị cáo Ng phải nuôi 02 con còn nhỏ, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Trong vụ án các bị cáo thực hiện do bức xúc và bộc phát không có sự bàn bạc hay thống nhất, nhưng cũng phải cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo: Bị cáo H2 sử dụng dao rựa thực hiện hành vi manh động nhất và quyết liệt do đó mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo phải là cao nhất so với các đồng phạm; bị cáo Ng sử dụng cây gậy thực hiện hành vi phạm tội nên mức hình phạt thấp hơn bị cáo H2 nhưng cao hơn các đồng phạm còn lại; bị cáo H1 sử dụng nón bảo hiểm và tay thực hiện hành vi phạm tội nên mức hình phạt thấp hơn bị cáo H2 và Ng nhưng phải cao hơn bị cáo Tốt; bị cáo T giữ vài trò đồng phạm giúp sức tích cực nhưng không sử dụng hung khí do đó bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất so với các bị cáo.

Mặt khác, các bị cáo H1, H2 và T là 03 mẹ con, bị cáo Ng có mối quan hệ thân thiết với gia đình các bị cáo, bên cạnh đó nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội cũng có một phần lỗi của ông Phạm Hữu Nh, trong suốt thời gian bị tạm giữ tạm giam cho đến khi được tại ngoại và tại phiên tòa các bị cáo tỏ rõ thái độ ăn

năn hối cải, có thái độ cầu thị và nhận thức sâu sắc về hành vi phạm tội đã thực hiện, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do thiếu hiểu biết và trong tình trạng bộc phát không có sự bàn bạc thống nhất khi thấy cha và chồng mình bị thương tích do bị đánh. Nếu xét xử nghiêm khắc thì tất cả các bị cáo đều phải chịu hình phạt tù, nhưng trong một gia đình 03 mẹ con đều phải chịu hình phạt tù thì quá nghiêm khắc và không mang tính nhân văn, cho nên để thể hiện sự nhân đạo, nhân văn của pháp luật cùng với các quy định của pháp luật là nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa là chính và biện pháp trừng phạt là biện pháp cuối cùng khi xét thấy các bị cáo không còn khả năng tự cải tạo giáo dục được mới phải trừng phạt nhằm mục đích cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo T và bị cáo H1 là 02 mẹ con, vai trò thấp hơn so với các bị cáo khác và có khả năng tự cải tạo giáo dục bản thân để trở thành công dân tốt, đồng thời các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Vì vậy, cho các bị cáo H1 và T được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Bên cạnh đó, với tính chất vai trò của các bị cáo H2 và Ng thì cần thiết phải xử bằng hình phạt tù để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

[6] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với 01 cây rựa cán gỗ, phần cán dài 36,5cm, phần lưỡi bản rộng 5,5cm dài 25cm; 01 khúc cây gỗ tròn dài 1,33m, đường kính 03cm; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 bàn nhựa; 02 ghế nhựa; tất cả là vật chứng vụ án xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe ô tô biển số 81H-029.19 của anh Lê Thanh Sang; 01 xe mô tô biển số 60B3-990.44 và 01 xe mô tô biển số 60B3-863.13 là tài sản hợp pháp của ông Trần H1 V nên cơ quan điều tra đã trao trả là có căn cứ nên không xét.

Đối với 01 đĩa DVD có chứa 04 đoạn video ghi lại sự việc, lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

Đối với Phạm Hữu Nh, Lê Thanh S có hành vi đánh ông Trần Hoàng V tại nhà ông Trần Quốc V thuộc ấp 2, xã Núi Tượng. Ông V chỉ bị thương tích nhẹ và có đơn từ chối giám định và đơn không yêu cầu khởi tố nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà chuyển đến Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, nên không xét.

- Đối với việc các bị cáo Trần Thanh H2, Hà Trọng Ng, Trần Thanh H1, Lê Thị Thanh T có hành vi đánh Phạm Hữu Nh. Anh Nh chỉ bị thương tích nhẹ và có đơn từ chối giám định và có đơn không yêu cầu khởi tố nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà chuyển đến Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, nên không xét.

- Đối với việc hư hỏng của hộp nhựa bóng đèn xi nhan bên phải xe ô tô biển số 81H-029.19, quá trình điều tra làm rõ trong quá trình giằng co thì con dao của H2 văng vào hộp nhựa bóng đèn xi nhan bên phải xe ô tô biển số 81H-

029.19 của anh Lê Thanh S. Quá trình điều tra làm rõ việc H2 dùng dao đuổi chém Nh nhưng do Nhật đỡ nên con dao văng vào xe chứ không phải do H2 cố ý chém vào xe. Như vậy hành vi nêu trên không có dấu hiệu cố ý làm hư hỏng tài sản.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác, tuy nhiên về phần hình phạt thì Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Viện kiểm sát.

[9] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh H1, Trần Thanh H2, Hà Trọng Ng, Lê Thị Thanh T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự, Điều 17; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo **Trần Thanh H2 02** (hai) **năm 06** (sáu) **tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án (Được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2024 đến ngày 09/8/2024).

- Xử phạt bị cáo **Hà Trọng Ng 02** (hai) **năm 04** (bốn) **tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án (Được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2024 đến ngày 09/8/2024).

Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, và khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Xử phạt bị cáo **Trần Thanh H1 02** (hai) **năm 02** (hai) t**háng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04** (bốn) **năm 04** (bốn) **tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

- Xử phạt bị cáo **Lê Thị Thanh T 02** (hai) **năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04** (bốn) **năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm**.

Giao bị cáo Trần Thành H1 và Lê Thị Thanh T về cho Ủy ban nhân dân xã Tà Lài, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ng vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa cán gỗ, phần cán dài 36,5cm, phần lưỡi bản rộng 5,5cm dài 25cm; 01 khúc cây gỗ tròn dài 1,33m, đường kính 03cm; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 bàn nhựa; 02 ghế nhựa, là phương tiên L quan đến việc phạm tội (Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Thi hành án dân sự tỉnh Đông Nai - Phòng thi hành án khu vực 8 – Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2025).

- Bảo lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD có chứa 04 đoạn video ghi lại sự việc.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 8 – Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Tuấn